DEPOT LÉGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° 1705

Directeur-Gérant : NGUYỄN VĂN VINH

Rédacteur en chef : PHẠM HUY-LỤC

Rédacteur : NGUYỄN TỬ LUẬN

TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI

Téléphone N° 180

Ảnh-hưởng cụ Tiên-Điền

III

Quyển Kim-Vân-Kiều của cụ Nguyễn-Du không những chỉ là một áng văn-chương tuyệt-tác, một kho tư-tưởng cao-thâm, một quyển luân-lý êm ái, mà lại còn là một bức tranh vẽ đủ nhân-tình thế-thái, bày ra một cách rõ ràng những cảnh ngộ éo-le u-nất ở trong lòng người hay ở trong xã-hội nữa. Vì thế cụ Nguyễn-Du vừa là một nhà thi-sĩ, một nhà tư-tưởng, một nhà luân-lý, vừa là một nhà xã-hội học nữa, mà cái ảnh-hưởng của cụ về đường xã-hội không phải là nhỏ vậy.

Ta xem quyển truyện Kiều, hình như là được quan sát hết cả các hạng người trong xã-hội, được biết cả tâm-lý những người hay kẻ dở, người tiện kẻ sang, mà ta được biết cuộc đời một cách thấu-triệt hơn, nghĩa là ta được thêm khôn ngoan, thêm lịch duyệt vậy. Cái khôn ngoan, cái lịch duyệt ta nhờ ở truyện Kiều mà có ấy rất có ích cho ta, vì ta có thể tránh được những sự lầm lỗi có thể nguy-hiểm cho ta được.

Nay ta cứ lấy một vài hạng người trong xã-hội mà cụ Nguyễn-Du tả trong truyện Kiều của cụ mà xét xem, tất ai cũng phải công nhận là không sai một mảy.

Một là bọn sai-nha. Cái cách hành động của họ thế nào, ai đã ở chốn thôn quê tất rõ, nhất là ai đã có cái bất hạnh mà phải giao-thiệp với họ mới càng biết cái khó chịu là nhường nào. Bọn ấy mà đã lọt được vào nhà nào thì không những *dây nhà vang tiếng roi xanh*, mà rồi ra *đồ tế nhuyễn của riêng tây*, sao bọn họ cũng *sạch sành sanh vét cho đầy túi tham* mới nghe. Đó là một cái nỗi khó chịu cho lương-dân ở chốn hương-thôn, nếu trừ mất đi được thì thật là một điều hạnh-phúc to cho họ.

Nhưng muốn trừ cái tệ ấy đi, tất phải trông mong ở các quan phụ-mẫu vì là những nhà có quyền thế có thể dùng cái quyền-thế ấy mà tạo-phúc cho dân đen. Song khốn thay những bậc ấy lại rất hiếm người hiểu thấu cái nghĩa-vụ của mình đối với lương-dân, mà chỉ chú-ý vào một việc làm lợi cho mình, vào cái chủ-nghĩa khoái lạc một thận mà thôi. Vì trong bọn quan-trường, kẻ thanh liêm ít, người tham nhũng nhiều, khiến cho lương-dân không được hưởng sự công-bình, phải chịu nhiều điều nất khúc, nên cụ phải phê một câu « *làm cho khốc hại chẳng qua vì tiền* » vì cái tệ tham ô mà không màng chi đến công-lý, làm cho những người lương thiện mà kém về vì cái nỗi không tiền, phải chịu những điều oan uổng, còn những kẻ bạo tàn hống hách vì lắm của lại được sung sướng yên thân, vì rằng *trong tay đã sẵn đồng tiền, dầu lòng đổi trắng thay đen khó gì!* Quan trường mà như thế thì con dân còn biết trông cậy vào đâu cho được! Dù có chịu oan khiên cực khổ mà kêm đồng tiền, thì *con ông cái kiện kêu gì được oan!* Mấy câu của cụ Nguyễn-Du đó, chẳng là tả được rõ cái nỗi khổ của bọn lương dân, và cái tình trạng tham nhũng của đám quan-trường ru?

Nhưng nói thế không phải là cho rằng các quan đều một loạt tham ô cả. Không, trong các bực phụ mẫu sao chẳng có hạng thanh-liêm chính trực, hết lòng tạo phúc cho dân, đáng xưng tụng là vạn gia sinh phật. Những hạng này đáng qui trọng bao nhiêu, thì những hạng tham-quan lại càng đáng khinh bỉ bấy nhiêu, nhất là những hạng tham-quan ô-lại còn làm ra bộ thanh-liêm không thèm ăn hối lộ, để được tiếng với quan trên.

Nói đến hạng giả thanh-liêm này, tất ai cũng nghĩ ngay đến hạng giả đạo-đức để lừa người, là một hạng mà trong xã-hội ta ngày nay không hiếm. Cái hạng *bề ngoài tươn thớt nói cười, mà trong nuam hiểm giết người không dao* này thật là nguy-hiểm cho người thành thực, vì không ngờ mà thường sa vào bẫy cạm của chúng đến nỗi mất tiền mất của, hại đến thân danh, nghĩ đáng thương tình cho họ. Muốn phân biệt cho rõ ai giả ai chân, ai là thành thực, ai là gian hiểm, ai là tử thiện, ai là hung tàn, thật là khó lắm, vì trong khi giao-thiệp cùng nhau thì phần nhiều chỉ biết người biết mặt chớ biết lòng làm sao. Và lại nhân-tâm bất trắc, ít người giữ được thủy chung, khi không có cái lợi gì phải tranh dành thì còn giữ được cái bụng thành-thực nhân-từ, nhưng đến khi đã vì chút quyền lợi mà xung đột nhau thì thường thay lòng đổi dạ như chơi, vì lắm người *mâu thuẫn hễ thấy hội đồng thì mê* là thế!

Đấy, cái tâm-địa phần nhiều người ở trong xã-hội là như vậy, cụ Tiên-Điền bày vẽ ra cho ta trông thấy một cách rõ ràng để ta liệu mà giữ mình trong khi xử thế đó.

Ngoài những hạng trên này, cụ Tiên-Điền lại còn tỏ cho ta biết tâm-lý mấy hạng khác thường thấy ở trong xã-hội: nào là bọn buôn người, nào là phường lâu cá, nhất nhất đều như một bức ảnh truyền thần nghìn năm vẫn giống vậy. Ta mà được rõ những hạng người ấy, chẳng là một phần nhờ ở quyển truyện Kiều của cụ Nguyễn-Du ư!

Nói tóm lại, cụ Tiên-Điền nhờ tủ-khí của non sông Hồng Lạc mà đã có một cái thiên tài, làm cho hậu thế phải chịu một cái ảnh hưởng rất sâu, là ảnh hưởng về văn chương, về tư-tưởng, về luân-lý, về xã-hội. Một tay văn-sĩ mà làm nên sự-nghiệp như vậy thật là hiếm có, tưởng ta không bao giờ quên được; và ta dám quyết rằng nếu lên cõi Nguyễn-Du còn phảng-phất ở trong khối óc người Việt-Nam, thì văn-chương Nam-Việt sẽ có ngày thịnh-đạt và quốc hồn Nam-Việt không bao giờ mất được.

B. G.

MỘT CÂU CHUYỆN VỀ VIỆC TUYỂN-CỬ TỔNG-THỐNG Ở HOA-KỲ

Trong những vụ Hoa-kỳ có việc bầu cử tổng-thống thì mỗi đảng-đảng có một người tài chánh ủy viên để thu nhận những tiền của các hội viên trong đảng hoặc của các phú-gia tư cấp cho, cũng là phân phát các món chi tiêu về việc cổ-động cho người của chánh-đảng ra ứng-cử. Việc tuyển-cử ở Hoa-kỳ tốn lắm: Hoa-kỳ vốn là một nước rất lớn, mà dân số rất đông, gồi một tờ giấy đặt, tốn kém rất nhiều tiền. Thí dụ như trong việc tuyển-cử năm mai, quan Coolidge có muốn gởi mỗi tờ giấy đặt, tất phải tốn đến 50 triệu tờ mới đủ. Tiền tem gởi 50 triệu tờ ấy cũng đã mất 500.000 dollars rồi. Tiền giấy, tiền in, tiền thong bi, mất độ hai triệu dollars nữa. Viên tài-chánh ủy-viên của một chánh đảng thường lại là ông chánh hội-đồng quản trị của chánh-đảng ấy. Người sang vào chức ấy cũng lắm công việc. Ở trong thì phải giữ sổ sách giấy má như thể một nhà buôn, ở ngoài thì phải giao thiệp rất khéo mới có thể thu nhập được tiền, mà chi dụng vào các khoản. Trong các nhà tài-chánh ủy-viên giỏi nhất xưa có ông Nguyễn-lão nghi-tiên về đảng Cộng-hòa là M. Mark Hanna. Như về ông mà MM. Mckinley, Roosevelt, và Taft đã được đắc thắng, mà các hội viên trong chánh đảng không phải đóng góp mấy đồng. Ông tài chánh ủy-viên chủ-trương việc tuyển cử quan thống-lĩnh Harding thì lại vẻ vang lắm. Về việc tuyển cử ông phí tiêu mất 6.621 678 dollars 66 cents, mà tiền thu nhập chẳng được bao nhiêu, thành thử đến lúc thanh toán sổ sách, các hội viên trong đảng phải đóng góp nặng quá.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 18 Septembre 1924

Quan Herriot trở về Paris

Quan Herriot có tỏ lời khen ngợi thủy-quân với các quan binh hộp ở trên tàu *Provence*. Khi ngài lên bến Marseille, nhân-dân nhiệt-thành hoan hô. Từ bến tàu đến nhà ga công chúng chen nhau mà hoan-hô đông quá, ngài phải đi chân. Ngài tới Paris sáng hôm nay, buổi chiều ngài sẽ chủ-tọa hội đồng các quan thượng-thư, để xem xét các vấn đề kinh-tế.

Tại hội Vạn-quốc

Có lẽ ngày mai thì phụ ban coi về cải văn-đề trọng tài, và phụ ban coi về cải văn-đề trừng phạt sẽ bàn định xong mọi việc. M. Benes có nói các nước nên cho bỉ nẽo khi phải trừng trị những nước hống dung khai hăn với mọi nước khác, thì mỗi nước có thể giáp vào việc chung bao nhiêu quân lính. Song cũng phải nói trước rằng trong khi phải trừng phạt một nước nào, các nước cũng không có phạm đến cái quyền độc-lập của nước ấy.

Phụ-ban lại soạn xong thể lệ cuộc hội-nghị thanh giảm quân-bị nay mai. Hội Vạn quốc mới đặt một ban quốc tế luật-pháp tại Genève. Chương trình là M. Weiss, giáo sư tại Cao-đẳng học-đường Paris.

Nước Anh với Ái-nhĩ-lan

Tòa hội các Belfast nhất định không cử đại-biểu đến dự hội đồng ấn định đường cương-giới với phần Ái-nhĩ-lan biệt lập, nên các báo Anh bàn rằng ngày 31 septembre nghị-viện sẽ họp một kỳ hội-đồng đặt thường để xét cái vấn-đề ấy.

Động đất ở nước Thổ

Ngày 13 septembre động đất ở miền Tchoroum, nhiều xứ bị hủy-hoại. Người chết tới mấy trăm.

Caville, ngày 18 Septembre 1924

Người Nga tại Mông-cổ

Tin Thiên-lân. — Hai người hành khách ở Urga đến bó nói rằng M. Dansen là thị-tướng ở Mông-cổ bị chánh-phủ Xô-viết ở Mông-cổ hạ lệnh bắn một phát súng chết. Có lẽ chánh-phủ Xô-viết thông mưu với chánh-phủ Bắc-kinh để đem Mông-cổ giả về Trung-hoa.

Việc châu Californie

Sacramento — Có lẽ thì cử-cử hội-nghị của đảng dân-chủ khai nghị ngày mai sẽ bàn đến việc chia châu Californie làm hai châu, mà việc nghị-luận chắc là sẽ kịch-liệt lắm.

CÁI NẠN CỜ CẶN ĐỐI VỚI CƠ THỂ NGƯỜI TA

Từ ngày nước Nga bị khốn đốn về cái nạn cờ cặn đến giờ, các nhà bác-học nước Nga được một dịp kê cứu về cái ảnh-hưởng của nạn cờ-cặn đối với cơ-thể người ta.

Các nhà ấy khảo nghiệm về 2.114 người bị nạn cờ-cặn trong ba năm giời. Trong ba năm ấy người chết dần đi cũng nhiều, còn những người sống lại cứ sau tháng lại càng một kém.

Các nhà ấy khảo nghiệm ra rằng người ta ăn uống đói khát trước nhất, sức nặng giảm đi, giảm đến 30 0/0 là cùng. Trước tiên mỡ mất dần, rồi đến thớ thịt mỏ và nhẹ đi. Sau nữa buồng gan héo hắt. Tim với gân nghe chừng không việc gì cả. Chiều rao thân thể cũng cũ giảm. Đàn ông thì mất từ 3 cm 77 đến 6, cm 55, đàn bà thì mất từ 3 đến 5 centimètres. Những người trẻ tuổi bị đói khát lại còn hao mòn to ra nhiều, nhưng đến khi được ăn uống no nê lại chóng lại lắm. Các nhà bác học nước Nga nói rằng, người ta đói khát cái sợ cũng bé khô đi, nhưng điều ấy không lấy gì làm chắc. Có lẽ phần thịt da bọc ở ngoài mòn đi, thì dần trông hình nó khác trước chứ sợ không khi nào đổi được. Bề ngang mặt thường bao hơn là bề cao, vì vậy mặt người đói khát trông dài ra. Tóc mọc chậm, hay rụng, và chóng bạc; da khô đi, mất mềm mại. Đi đứng yếu đuối và không vững, lưng còng xuống, tinh dục mất hẳn. Sinh đẻ ít, đẻ thì hay đẻ non, trẻ con sinh ra yếu ớt, mà hay chết. Những người đói khát, ăn các chất không tiêu, lại ỉa ra đấy tỉ vị. Lỡ nhọt dầu-đinh rất nhiều, mà hay sinh ra nặng lắm.

SỐ Ô-TÔ CỦA NƯỚC PHÁP BÁN CHO CÁC THUỘC-ĐỊA

Trong năm tháng đầu năm 1924, ô-tô của nước Pháp chở sang các thuộc-địa như sau này:

Algérie: 1432; Tunisie: 59; Maroc: 269; Sénégal: 44; Madagascar: 21; Indochine: 495.

Trên này là số ô-tô thường, còn số ô tô vận-tải như sau này:

Algérie: 136; Tunisie: 23; Maroc: 22; Sénégal: 25; Madagascar: 4; Indochine: 15.

CÁI NẠN LY-DỊ Ở HOA-KỲ

Cái nạn ly-dị ở Hoa-kỳ một ngày một dữ. Trước đây số ly-dị trong một năm tính có 70.000 việc; đến năm 1923 cộng tới 148,554. Khắp thế giới không nước nào cái nạn ly-dị dữ dội đến như thế.

Các nhà xu thời nẫn thì, thấy cái nạn ly-dị dữ-dội quá, bèn đến cầu thuốc tại các nhà bác-học.

Trong các nhà bác-học ấy, có một nhà là M. Leonard Mc-Gee soạn ra hai bản tập điển như sau này, để cấp cứu cái nạn ly-dị:

Thập điều cho người chồng

1. Chớ có hoang phí.
2. Giữ gìn nhà cửa cho sạch sẽ.
3. Chớ ăn bận tối tân quá.
4. Song chớ dụng tiền làm cho đàn ông khác phải lưu ý vào mình.
5. Đừng ngần cấm chồng dạy con, 6. Chớ nên về luận nhà mẹ mình.
7. Về việc nhà mình, chớ nên nghe bạn bè cùng hàng xóm.
8. Chớ nên chê bai chồng mình.
9. Nên tươi cười luôn. Nên có ý tứ. Bản bà lãnh đạm rất hay bị người ta cướp mất chồng.
10. Chớ nên nói chuyện nhà của luận.

Thập điều cho người chồng

1. Xử với vợ nên nồng rãi.
2. Việc tề gia nên để quyền cho vợ.
3. Nên vui vẻ luôn. Chẳng gì bực mình cho đàn-bà bằng chồng về đến nhà cứ lầm lầm chẳng nói năng gì.
4. Nên nể với vợ cho từ-tế.
5. Nên chiều chuộng vợ.
6. Chớ có gả gùng với vợ.
7. Chớ ở gần nhà bố mẹ, mà cũng chớ ở gần nhà bố mẹ vợ mình quá.
8. Chớ cho ai ở trọ nhà mình.
9. Giữ gìn thảo thè và ăn bận cho sạch sẽ.
10. Ăn ở với con cái phải công bằng và tử tế.

Ông Leonard McGee nói hai bản thập điều ấy đem thi-hành, tất là cái nạn ly-dị sẽ trừ được hẳn. Chẳng biết thiên-hạ có ai theo không?

Việc chiến-tranh ở Trung-hoa

Cái thế của hai bên ở Liuho

Ở Liuho tuy bên công bên thủ kịch liệt lắm, mà hình thế vẫn thế, không thay đổi chút nào.

Tôn-đật-Tiên chưa xuất quân được

Điện-tín ở Quảng-đông nói rằng Tôn-đật-Tiên vì lương-thực thiếu-thốn, cho nên việc xuất quân phải hoãn lại. Và lại, trước khi khởi hành, Tôn còn phải giải quyết mấy cái vấn đề quan trọng ở Quảng-đông nữa. Tôn muốn được tiền trợ cấp của các thương điếm, đã hứa với họ rằng lần này sẽ kéo hết các đội lính mộ bấy nay quấy nhiễu dọa nạt tỉnh Quảng-đông và tỉnh Quảng lấy. Nương có lẽ các thương-điếm cũng không chịu cấp tiền.

Quân lính ngoại-quốc ở Thượng-hải

Tin Thượng-hải 9 Septembre. — 4 giờ sáng hôm ấy, ở trong tô-giới ngoại-quốc, có chừng độ 1 200 lính thủy ở các tàu chiến lên; từ ngày sinh sự xung đột, ở đó mới có quân đội các nước sang.

Trương-tác-Lâm với việc chiến-tranh

Trương-tác-Lâm đã tỏ ý cho các quan lính-sự biết mình muốn duy việc cuộc chiến tranh, có nói rằng Ngô-bội-Phu đã quyết ý khởi hấn, hiện đã hiệu triệu binh lính ở các nơi rồi.

Tin sau cùng

Bắc-kinh, ngày 16 septembre — Quân lính Trực-lệ và quân lính Phụng-hiển đánh nhau ở Chaoyuan. Trương-tác-Lâm từ đây đốc quân tiến lên.

Nghe đâu các quan đại-sứ nước Anh và Hoa-kỳ có báo cho chánh phủ Trung-hoa biết rằng không công nhận cho chánh-phủ Trung-hoa được phép cấm đi lại trong các lĩnh Giang-tô và Chiết-giang, song các quan đại-sứ công nhận cho chánh-phủ Trung-hoa có quyền trục người ngoại-quốc ra khỏi các miền chiến tranh.

Thượng-hải ngày 16 septembre. — Hai bên vẫn đánh nhau, nhưng mặt trận không thay đổi. Đọc đường hỏa-xa tiếng súng tỉ hơn trước. Ở đường trận Giang-ô có tin đến nói rằng một đoàn binh thứ nhất của Ngô-bội-Phu là 3.000 người, khi giới nghiêm bị, y-phục hoàn tác, mới đi xe hỏa riêng đến mặt trận.

MỘT ĐƯỜNG TÀU BAY TỪ NEW-YORK ĐẾN BẮC-KINH

Bộ hàng-không Hoa kỳ định đặt một đường tàu bay từ New-York đến Bắc-kinh.

Đường ấy sẽ đi qua nước Canada, đất Alaska, các đảo Aléoutiennes, nước Nhật, và Á-châu cho đến Bắc-kinh.

Ngoài đường ấy sẽ đặt các đường nhỏ nối các thành phố lớn với nhau.

Hiện nay thư tín gởi từ New-York đến Bắc-kinh mất sáu bảy tuần lễ. Đến lúc có đường tàu bay chỉ mất bà ngày mà thôi. Sẽ dùng tàu bay mười mấy phát-động, sức khỏe tới 3.500 mã lực. Dọc đường sẽ đặt nhiều trạm cho tiện việc gởi thư tín.

Tự do diễn đàn

Bàn góp về vấn-đề trị-thủy

Độc giả xem báo Trung-Bắc trong tháng août mới rồi thấy có nói đến vấn-đề trị-thủy; lòng tôi lấy làm hoan nghênh là một vấn-đề mưu công an. Lại nghĩ thêm: đó là chức trách chung trong xứ mình, bất kỳ hạng người nào, đều nên lưu tâm lo toan vào sự phòng bị cho được cuộc an ninh lâu dài này. Sự nghĩ riêng ấy, khiến cho tôi là người hỉ-lộn này, thấy không dùng k ông phẩm bình góp một đôi lời như cô về thông gạo được...!

Trong báo số 2222 ra ngày 14 août; ông Ng.-như-Ngọc có nói: « Nước lên vì sa bồi lòng sông nông lên », tôi tưởng cũng có lẽ, chẳng nói đâu xa, như ở Hanoi, kể từ 30 năm về trước, có năm nào nước lên đến đường bờ sông mà bây giờ phải bờ lên hơn thước tây, cũng chưa chắc rồi ra đã khỏi phải phụ thêm nữa; cứ mực thăng bằng với mọi nơi quanh ô Hoàn-kiếm, thường ngang mái nhà ta. Các nơi duyên giang ở ngoài đê, năm nào nước lên phỉ-sức, khi đã cạn cũng bồi có chỗ hàng 40, 50 phân tây.... Nguyên xưa xứ Bắc-kỳ ta, cứ hễ tự Hưng-yên (bây giờ hiện còn di tích gọi là cửa Gàn, tại tỉnh lỵ) trước đây, hàn còn lên xa nữa mới bồi sau đây, cũng vì nước đục của giải Hồng hà; nên mới gọi là châu, là cánh bồi to mới nổi; nói ti mỗi năm mỗi lần bồi cao dần dần. Vì phòng một cảnh bồi có k a, mới bồi ở bờ sông, vụ cạn mới lên khỏi mặt nước, nếu đắp đường chắn vòng riêng một khu độ 40 hay 50 thước vuông, trong 5, 6 năm, cầm k ông cho nước sa ngoài vào, rồi có thể sẽ thành cái giếng; vì ngoài bồi cao mãi lên. Tôi mới thử sự bỏ cho đôi xưa đắp đê là k ông phải. Không dám thế, nhưng đôi nào chính nẫy; cũng có

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

sự lưu truyền mãi mãi; cũng có sự đổi với xưa thì rất phải, mà đối với đời sau lại phải tây thời tây thế mà châm chước cho hợp thời nghi. Ông Ngọc lại nói: « Sự đào lòng sông thì là sự khó; thì đắp cao thêm đê lên, tiền phí tổn tăng vào thuế nặng, của tinh nào làm cho tinh nấy, lại thuê người hạt tự, thì tiền công không lọt ra ngoài ». Cứ lấy ông cũng đã nghĩ Nhưng tới tưởng chưa được phải lắm, vì dân nào cũng là dân nước, mà đê phận thì tỉnh it tỉnh nhiều, không đều nhau; mà hạt nào đã làm đê, thế tất it ruộng; nếu như lễ đã nói trên sợ bất thiên trọng, it ruộng, nhiều phần đê, thường phải đóng tiền luôn, người lại đi đi quanh năm; đê chẳng mấy khi được nhìn đến ruộng! « như hạt Bắc-ninh ». Huống chi ngộ pháp lập tệ sinh thì sao?

Trong báo số 2226 ra ngày 20 août, ông Lê-thanh-Giai có nói nên làm công ở các hạt thấp, tùy khi mở đóng và phá các đê không đi đến; nơi nào ngỏ bị nước vào hại, thì xã thuế cho độ 1, 2 năm, bồi thành điền sẽ lại chịu thuế, tiền phí cũng lấy như ý ông Ngọc; lại có chứng về hạt Thanh-ba (Phú thọ) cũng đào thêm sông cho thuận thủy. Ông nói cũng ti n lợi.... Nhưng tôi e khi nước lên to mới mở cống thì khi ấy thế nước rất mạnh, có lẽ trôi cả cống cũng được; nếu làm cống có cửa đóng mở cho thật tốt như cống Vực-đê (Phúc-yên) thì tốn lắm, lại phải khai ngòi, thì tiền ruộng nào cho đủ được! Lại còn đào thêm sông nữa, thì biết bao nhiêu địa phận và nhân công! bà con ta nghĩ sao?

Ấy chuyện tôi ba phải, không dám lời càng-kích với ngài nào. Song, đã nhắc lại cái phải của hai ngài, tôi cũng xin đem lời quê ý thiển bàn góp mấy lời cho cân. Vì cái nghĩa vụ chung, dù thô sơ thế nào, mỗi người gom mỗi chút, may ra được điều nào chăng?

Đê, hiện thời cũng đã cao, cũng đã to, cũng đã kiên cố, vì cốt đất sét. Nhưng thiết tưởng trung-châu ta, kể từ Phú-thọ trở xuống, nguyên địa thế còn thấp lắm; nếu cứ gia công đắp đê chẳn nước mãi, thì càng ngày ruộng càng thấp, đê càng cao, càng cao, càng yếu; mà nước đục càng bồi thành các bãi vô dụng ở lòng sông; hóa mỗi năm cứ hơn mãi, mà mình đem cái công của cả hạn; chống mãi với cuộc tự nhiên vô-cùng; thì liệu được bao lâu?? Thì làm thế nào? Phá đê chăng? Không, vừa hoài công, vừa không tiện lối thông hành. Làm nhiều cống thật kiên cố chăng? Thế thì nhất hạng, nhưng tốn lắm, dân chịu sao nổi. Đào lòng sông và đào thêm sông chăng? Lại càng tốn quá. Vậy sao cho tiện lợi cả?

Thiết tưởng, miễn thương du, không hay bị hại nay mấy; có một đôi khi mưa to, mà là nước khách, khoi cũng chóng thoát, chỉ khi nước sông đã lên to, mà lại lũ nhu năm nay; thì nước mới đọng lâu mà thôi; nhưng cũng chẳng thiệt hại mấy, vì triền đất cao.

Còn từ Phú-thọ (là chỗ 3 sông dồn lại) trở xuống; bắt quá độ hơn 200 kms, xin cả hai bên đê duyên giang, đều cứ độ 1, 2 kms đặt một cái cống ngỏ tròn qua đê bằng ciment (thông thủy độ 40 hay 50 phân tây) đặt lưng chừng đê, lấy toàng bằng đường Quai Hanoi làm mực, (hay là lấy mực nhất định theo triều nước các tỉnh). Chỉ mạn trong đê theo dưới các cửa cống lát một lượt đá học, trên hợp dưới rộng độ 2 thước tây, phòng khi nước vào khỏi sói hại chân đê thôi. Hễ hàng năm nước nhỏ thì thôi, nếu lên to hơn mực, thì cứ tự do tiện đâu vào đấy; nước vào từng phần, từng tấc, không bao giờ hại; mà khắp các canh đồng có độ 10 hay 15 phân nước là cùng, càng tốt ruộng, mà sông cũng chẳng lo tức nước vỡ bờ.... Cả trung-châu đại-hà cũng thế, sự phí tổn, xin chia làm 2 thành: 1° tăng thuế ruộng toàn hạt (Bắc-kỳ) 2° lấy về các phủ hộ, quyên bằng bá-hộ đê-chính. Vì xem người mình còn phần nhiều người vụ danh; vậy nhân lòng sở hiếu, đem chuyện danh sang thực, càng hay cả. Một đê thì sau phải, đồ giải một lượt đá dăm; quãng nào hẹp thì phụ thêm cho một mực cả; đê phận về địa hạt làng nào; giao cho làng ấy phải nhận coi sóc, giữ-gìn; cấm trâu bò không được lên đê; phải coi cửa cống; không cho đào hang cày đồng dọt. Tiền tốn ấy, xin tăng vào món bài các xe tay, xe cộ, ô tô vân vân, và các món hàng.

Lòng sông có chỗ nào bồi nổi bãi, các tàu thường bị cạn; thì khi sông cạn, xin đặt máy quấy cát (dragce) khua thông vừa luồng tàu rồi thế nước tự nó tan rộng thêm ra). Tiền tốn ấy về sông nào, tàu chạy đường ấy phải chịu, rồi xin phép tăng vào cước hành khách và hàng hóa (mà có kỳ thôi)

Ước được thế thì đôi đường thủy bộ đều thông hành; cửa bể cũng sẽ it bồi lấp làm cho ngăn trở, (vì sẽ hót nước là sẽ bớt phù sa,) mà nhân-dân cũng nhẹ sự đóng góp, (vì họp sức số nhiều nên nhẹ). Mà công cuộc này tưởng phí quyền do chánh-phủ thì liệu mà phải sở lực-lộ đốc-suất, thì không có trật tự và thập phần hoàn hảo được! Hoặc chia ra nhiều đoạn cho thầu, hoặc nhân vụ nông thích mộ nhân công, c iều cách thức, thứ để làm dần, thì hay lắm.

Giả sử được như thế rồi, sau khi 5, 10 năm nữa bắt đầu hạt nào hạt nấy; phải lấy đất đã bồi, ở ré sông đem đắp phụ, chân đê mé trong, rộng độ 2 thước tây, thấp hơn đê độ một thước, để cho nhà quê đi riêng; thì cũng bảo an mọi sự hiểm nghèo cho kẻ non lá, áo tơi, gồng gánh đấy nhỉ?

Nay tôi cũng là người thiển học. Nhưng xem đến vấn-đề qui hóa này; cũng vì cái lòng sốt sắng làm cho tôi quên cả sự mình tự tưởng eo hẹp, dám lạm bát cử ý thô chuyết mà viết ra hai cẩu vọng này; để bàn mảnh mấy câu quê; càng góp ý kiến với đồng bào.

Chứ sự này là một sự rất hệ trọng; trên có chánh-phủ và các hội-đồng nghị-viện thương lượng cho hoàn... Chẳng lo, chẳng ngại gì.

G. B. Vũ-văn-Bắc

Cuộc thi thơ

Các Nhà-trí-Quyền nổ-ai

MMDCCCXCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ai đến kinh-thành cũng phải trông.
Một đám đền đài phong cảnh cũ,
Bao đời quân tướng trước sau cùng.
Xem bia cửa Khổng miền Hà-bắc,
Biết đứng anh-hiền cõi Á-đông.
Mới biết Á Âu người học đạo.
Ai vào cửa Khổng vẫn tôn sùng.

MMDCCCXCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Lý đóng kinh-đô đạo rất sùng.
Một cõi văn-minh dòng nước Nhị,
Bao đời miếu-mạo mạch non Nùng.
Ngai vàng thâm thấm nơi kỳ-Bắc,
Bia đá trơ trơ dấu Lộ Đông,
Mới biết Âu nam theo Hán tự,
Giờ thêm Âu Á học giao-thông.

Cả Ấn
Làng Hội-phụ, Bắc-ninh

MMDCCCXCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Hương khói tin theo vẫn một lòng.
Đạo Khổng gây nên tri giấy phấn,
Làng nho lưng thừng ngợp cờ chông.
Trên hồ đường bệ rành in dấu,
Dưới nước mùa hoa cánh đỏ phong.
Lịch-sự thú chung riêng miếu Nhị,
Nhìn xem như đã vững như đồng.

MMDCCCXCIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Dân bể từ bao dấu Lạc-Hồng.
Hai chữ rành rành âu lại thượng.
Một lòng rõ rỡ miếu hương xông.
Y quan lễ nhạc gương trong thế,
Tiến-bộ văn-minh mở rộng vòng.
Kể học trò ba thành quả h cũ,
Kia b a kỷ-niệm dựng phương Đông.

Chử-năng-Thư
Làng Hội-phụ Bắc ninh

MMCM

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Lễ nhạc y quan một miếu chung.
Đường bệ trơ trơ thành quách cũ,
Cung tường rỡ rỡ khói hương xông.
Ấy gương đạo học tôn Thừa Tử,
Nay dấu can dai giống Lạc-Hồng.
Trải Lý Trần Lê dâu bể mấy,
Còn bia kỷ-niệm ngẫm nêu phong.

Phạm-An
Làng Hội phụ, Bắc-ninh

MMCMI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Kno sách làng nho đó thủ trông.
Văn-miếu tôn-nghiêm nhi tại thượng
Ân-đường uy trấn từng hồ trung.
Văn-chương nguồn Tử trần sông Nhị,
Đạo đức non Ni khắp núi Nùng.
Ngọn đuốc văn-minh soi xét đến.
Cuộc đời kỷ-niệm chiến trường công.

Nguyễn-chấn-Long
Rue du Général Clamorgan, Moncay

MMCMII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Quốc-tử trông gương nước Lạc Hồng.
Văn-miếu nhiều phen lưng cỗi Bắc,
Nhân tai mấy độ nức phương Đông.
Âu-p ong rèn tập đường tân-tiến,
Khổng-giáo duy trì đạo chấp trung.
Miếu kính bia đề nêu sỉ học,
Đời đời hưởng tạo biết bao công.

Hoàng-hữu-Giá
Douanes et Régies Thakhek (Laos)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 28 độ
15 giờ 28 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ bảy 20 Septembre 1924
S Eustache

Âm-lịch

22 tháng tám năm Giáp-tí
Ngày Nhâm-dần.
Sao Kim, sao Vị, Trực Chấp.
Giờ Quý-tỵ-thấy. Tốt từ 9 giờ đến 11 giờ. Mộc dục. Khai quang Nhập học Quan kỵ, Mót-hôn, Giải trừ. Lễ Thần-Á bằng-hà Qui-sửu (1433)

Giá thóc gạo

Gạo hàng nhất, một tạ.	10 $ 95
— nhì —	10 30
— ba.	9 90
Thóc.	6 40
Hấp ngô	6 40

Giá bạc. Kể từ ngày 19 Septembre 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1 0 f. 60

Âu sang Pháp. — Tàu *Amiral Nielly* mang thư sang Pháp, đến ngày 23 septembre 1924 hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Saigon và sang Pháp.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa ngày 22 septembre hồi 20 giờ 7 phút.

Tàu sang Hongkong. — Tàu *Hanoi* chạy Hongkong, đường Pac-khoi và Konang-tchéou-wan đáng chủ-nhật 21 septembre 1924, hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ khởi hành.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 6 giờ 20 sáng 21 septembre.

Lễ Tứ-tuần khánh-tiết. — M. Ducuing là nhà điêu-khắc ở Pháp vừa sang nay mai sẽ đến Huế để đúng bức tượng bằng đồng của đức Khải-định.

Bức tượng ấy, bề cao tới ngoại hai thước tây sẽ dựng tại Vạn-niên-cơ của ngài. Nhân dịp này, Chính-phủ Pháp lại ủy nhà điêu khắc ấy đúng Hoàng-thượng một bộ đồ ăn bằng xứ đề 18 vị, thứa riêng ở lò xứ Sèvres bên Pháp làm ra.

Quan Toàn-quyền về Hanoi. — Quan Toàn-quyền và Merlin phu-nhân, quan Khâm-sứ Pasquier, các quan cai-trị Châtel và Saint Félix, chúng đến ngày 25 septembre tại ở Saigon sẽ đi đường bộ ra và độ mồng 2 hay mồng 3 octobre sẽ tới Hanoi. Các quan khác ở văn-phòng quan Toàn-quyền thì sẽ đi tàu *Orénoque* ra Bắc.

Tiền quyên giúp dân bị lụt. — Bản-báo nhận được của hội « Thể-thao A. G. A. » tỉnh Ninh-bình và hội « Bảo-trợ học hội Hội-trưởng » tỉnh Thanh-hóa, mỗi hội gửi quyên giúp các dân bị lụ ở Bắc-kỳ ta một số tiền là: . . . .

5 $ 00, cộng: 10 $ 00

Những số tiền bản báo đã nhận được trước . . . 313 . 15

Tổng cộng. 323 $ 15

Mũ-dạ tím. — Trong hàng các qui quan ở bên này được thưởng mũ-dạ tím thì có những quan chức sau này được thưởng Học-chính bội-tinh (Officier de l'Instruction Publique).

MM. Abor (Raoul) phó Chưởng-lý, kiêm giáo sư trường Pháp-chính Hanoi; Lafferanderie, Học-chính thanh-tiến Bắc-kỳ; quan cai-trị đề Gelembert kiêm giáo-sư trường Pháp-chính; quan phó Chưởng-lý đề Saint-Michel Dunezat, kiêm đốc học trường Pháp-chính Hanoi.

Ân điển của Nam-triều đối với các án xử-tử. — Cứ như tin ở Huế ra thì nghe đâu Nam-triều có tư ra chính-phủ Bảo hộ, nhân dịp Tứ-tuần đại-khánh, không muốn cho các tội-nhân phải sự đau đớn, có xin cho những người bị án xử-tử được hoãn việc hành hình lại đến mùa thu sang năm.

Nhưng triết tưởng hoãn việc hành hình lại thì chỉ khiến cho cái khổ của những người bị xử-tử thêm dài dằng ra mà thôi, vì ngồi đợi cái chết cho thoát khỏi cái đau đớn mà lại còn chưa được chết.

Vậy đâm mong rằng các quan trong Nam-triều nên tâu cho những người bị xử-tử được ân giảm thì hơn là hoãn sự xử-tử đến mùa thu sang năm, vì cứ theo như điều ước của nước Nam ký với nước Bảo-hộ thì Nam-việt Hoàng-đế là chúa tể việc Nam-án trong nước, vậy phàm các án xử-tử do các tòa Nam-án kết, là Nam-Việt hoàng-đế có quyền cho ân giảm được cả.

Phường hát Tây sắp tới nơi. — Phường hát Tây mới năm nay do M. Breton Caubet đứng đầu, đến ngày 16 octobre này thì ở Pháp xuống tàu *Compiègne* sang đây. Phường hát ấy có 32 người.

Tòa án Đại-hình. — Sáng hôm nay, tòa án Đại-hình xử những việc sau này:

Hôm 12 tháng 6 năm 1924, vào hồi 6 giờ, tên Ng-trọng Ngôi là cu-lý, quán ở làng Mỹ-thọ, huyện Bình-lục tỉnh Hà-nam, cùng với tên Ng-Hữu-Khai và những tên phu khác kéo xe gỗ ra sở xi-măng Hải-phòng. Bỗng chốc tên Ngôi cãi nhau với tên Khai. Trong khi cãi-cọ nhau, tên Khai ngỏ tên Ngại chửi cạnh bẩn, vì ngay cái đòn gánh nện mấy cái vào tay phải và cạnh sườn. Bấy giờ tên Nghi cũng vớ lấy cái tay xe sắt đánh một cái thật mạnh vào đầu tên Khai đau quá ngã gục xuống đường, khiêng về nhà đến đêm thì chết.

Theo giấy khám nghiệm của quan thầy thuốc thì tên Khai chết là vì bị đánh mạnh quá vỡ sọ ra.

Hỏi thì tên Nghi nhận có đánh tên Khai, song nói là đánh để gỡ mình, chẳng may phải chỗ phạm nên tên Khai mới chết.

Nhưng xét giấy khám nghiệm của quan thầy thuốc và những lời cung-khai của chứng tá thì không phải tên Nghi đánh để thủ thân. Bởi vậy mà tòa kết án vào tội ngộ sát.

Tên phạm chưa can án bao giờ.

Tòa xét xong kết án phạt tên Nghi 1 năm tù.

Xà-phòng THIBAUD
làm bằng nước hoa Cologne
0 $ 18 một bánh
Hiệu Bảo-chế CHASSAGNE
59, Phố Paul-Bert, Hà-nội

Cuộc đấu-xảo mỹ-nghệ hội Khai-trí mở từ ngày 28 novembre 1924.

Tòa Thượng-thẩm. — *Giết nhau vì tình.* — Một người con gái Tuồ tên là Đàm-thị-Nội có hai tình-nhân tên là Lý-v-Hưu tức Gấu và Dương-văn-Vinh. Một hôm thị ấy cùng với tình-nhân tên là Vinh đưa nhau lên núi đương ngồi trò chuyện với nhau, bắt thình linh tình-nhân kia là tên Ly-văn Hưu đi ngựa qua đấy trông thấy nổi ghen trèo lên nổi lấy gậy chạy lại đánh người địch thủ với mình mấy cái vào chỗ phạm làm ra gẫy chết ngay, rồi ung với tên Đàm-v-Văn lấy cải và cỏ đốt xác người địch thủ với mình để cho thỏa cơn ghen. Tòa Nam-án tỉnh Cao-bằng phạt tên Ly v-Hưu 10 năm khổ-sai, tên Đàm-v-Văn 3 năm tù. Tòa Thượng-thẩm y án và bắt tội nhân phải liên đới với nhau bồi 100 đồng cho nhà khổ-chủ. Còn những tên khác can liên về việc ấy thì tòa Thượng thẩm y án tha cả.

Ăn nặc gian phi. — Một tên ở làng Đỗ quang-Hiền là lý-trưởng bị kiện, có lệnh tòa, linh sen-đầm đến làng trách cứ lý-trưởng dẫn bắt để giải xét. Nhưng lý-trưởng khai là ở làng không có tên ấy. Sau xét thì bắt được tên ấy mà hiện tên ấy vẫn ở làng. Tòa Nam-án tỉnh Hưng-yên phạt Đỗ-quang-Biên 6 ngày tù và 10 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án nhưng cho tội tù án treo, vì xưa nay tên ấy không can án bao giờ.

Ăn cơm quịt và giả mạo. — Lại-khắc-Kiun đi làm mướn, một hôm không có công việc làm, bụng thì đói mà tiền trong lưng không có một xu nào, đành liều vào hàng mua cơm ăn. Kể ăn xong, nói là quên tiền ở nhà, mở ví lấy thẻ tây thân ra cầm hẹn đem tiền lại chuộc. Nhưng người hàng cơm thấy thẻ có vẻ lấy không nhận mà khám trong lưng không thấy có tiền, nên điện đến sở Cẩm trình. Sau xét ra là thẻ tên ấy bắt được chứa tên đi để đánh lừa người hàng cơm. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên ấy 2 năm tù vì xét cáo cước xưa nay là người hắt lương. Tòa Thượng-thẩm y án.

Ăn cướp. Tòa Thượng-thẩm y án phạt Triệu-Tri, Vũ-đình-Khiết tức Bát và Vũ-hữu-Chương mỗi tên 5 năm khổ sai về tội ăn cướp.

Hầy hoại đường sá. — Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt Dương-văn-Tuinh, và Dương-văn-Cau mỗi tên 1 tháng tù về việc tự tiện xẻ rãnh đường để cho nước chảy. Tòa Thượng-thẩm tha cho cả vì xét không đủ chứng cớ.

Giả mạo để chiếm gia-tài. — Ng-hữu-Kuyên là anh em (cùng bố khác mẹ) với bà người đến là người làng Giang-xá huyện Đan-phượng tên là Ng-hữu-Han và Ng-hữu-Hiên Khi người cha chết có để lại 12 mẫu ruộng chưa chia. Nguyễn-hữu-Khuyên thông đồng với cụ tú là Ng-hữu-Can và người họ là lũ tê: Ng-hữu-Lang, Ng-hữu-Nhã làm giả chúc thư ký tên người bố và biên thành là 18 mẫu, mà 12 mẫu ruộng thật thì về phần mình, và còn 6 mẫu kia bia đặt đồng tây từ chỉ thì chia cho các em. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt Nguyễn-hữu-Khuyên 1 năm tù án treo, Ng-hữu-Long, Ng-hữu-Nhã và Ng-hữu-Can mỗi tên 6 tháng tù án treo, và bắt phải liên-đới với nhau bồi cho bên nguyên là 150 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Hội chợ Hanoi
Làm thử sáu
Sẽ bắt đầu mở từ 30 Novembre đến 14 Décembre 1924.

Cái tiếng cán sự chuyên môn từ nay không còn. — Vừa có nghị-định quan Toàn-quyền cho đổi cái tên địch mấy chữ cán-sự chuyên-môn (*agent technique*) làm thàm-tá chuyên-môn.

Vậy từ nay trở đi các ông *agent technique* được công-nhận là thàm tá chuyên môn cả, như sở Công-chính thì là công-sư làm thàm tá chuyên-môn, sở Học-vụ, sở Canh-nông là Học-đồ thàm-tá chuyên-môn, Nông-chính thàm-tá chuyên-môn, văn vân.

Tòa Nam-án. — M. Lê-đình-Sen đốc-học hưu trí tại Ninh-bình nay bổ làm thẩm-phán dự khuyết lại tòa án đệ nhị cấp tỉnh lỵ thay M. Ng-hữu-Lộc đổi đi huyện Kim-sơn.

Kính cáo các ngài đọc tiểu-thuyết: Thầy-hử. Trong mục tiểu-thuyết « *Thầy-hử* » ở kỳ báo hôm nay, có hai chữ « *Tuiện-tai* » rất khó dịch. Vì cả một đoạn văn này thành một câu khôi-hài rất lý thú. Nếu dịch không thoát thì bỏ phí mất một câu chuyện vui, vậy dịch giả muốn tạm dùng hai chữ « *Mô-phật* » mà thay vào, hoặc cẩn cách nào dịch diệu hơn thì xin các ngài chỉ giáo. Xin xem mấy lời chú thích ở mục tiểu thuyết.

PHARMACIE FRANÇAISE & INDIGÈNE



Pharmacie Mentès
54, RUE PAUL-BERT, HANOI
(Ci-devant Succ. du Palais de marbre)
DẦU-GAN-CÁ-VIỆN
Mỗi ngày uống bốn viên, càng 2 viên, chiều 2 viên, trước khi ăn cơm.
Ống nhỏ 1 $ 00
油肝魚院
華歐式藥房製式藥丸油魚肝

Các lớp học tối ở hội Trí-tri. — Đến ngày mồng một tháng 10 tây này sẽ mở các lớp học tối như sau này:

1°) Lớp cours d'adultes học tối thứ hai, thứ tư và thứ sáu từ 7 giờ rưỡi đến 9 giờ cho những người đã đi làm mà muốn học thêm, không phải trả tiền.

2°) Lớp chữ nho học tối thứ ba và thứ sáu từ 7 giờ rưỡi đến 9 giờ cho các hội-viên, những người không có chân hội muốn theo thì phải gửi đơn xin trước. Lớp này dạy không lấy tiền.

3°) Lớp thành chung (Cours complémentaire 1ère année) học tối 6 giờ đến 9 giờ cho các học sinh đã có bằng sơ-học tốt nghiệp. Mỗi tháng 3 $ 0 0. Học-trò xin học lớp này phải định theo đơn xin học một bản sao bằng sơ học và một tờ khai sinh có dán ảnh. Ai muốn xin học lớp nào thì phải gửi đơn xin ngay cho ông Nguyễn-văn-Hiếu ở phố nhà thương. Khách số 13 bis. Đơn xin học chỉ nhận từ 10 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa và chỉ đến hôm chủ nhật 28 tháng này là cùng.

Hội Trí-tri lại cho

Một tên xe-ve rất vô lễ. — Tối hôm chủ-nhật (14 septembre) mới rồi, tối đi xe-điện ở Hà đông ra, khi tới Thanh-xuân thì có một người đàn-bà nhà-quê bế một đứa con độ 3 tuổi lên xe để ra bờ hồ. Khi xe gần tới Quán-bàn vào hồi 6 giờ 45, người xe-ve đến bán vé, người đàn bà lấy hồi đứa bé con có phải vé không? Tên lấy bảo phải trả một nửa tiền. Người đàn bà lấy làu lấy ngay ra một hào và một đồng tiền trình để lấy vé, thì tên lấy cho ngay mấy mồng luôn và bảo phải trả một hào một xu kia. Người đàn bà lấy trả lời một cách thực thà rằng: sao bác bảo trẻ con phải trả một nửa tiền thì chúng phải 3 xu rưỡi với 7 xu là một hào nữa xu là gì đấy?»

Người này ý chừng mới đi tàu lần đầu là một nên không biết trẻ con phải trả 4 xu, thấy bảo một nửa ngỡ là bằng nửa của người lớn là ba xu rưỡi. Vậy mà tên xe-ve kia nỡ cất miệng nói rằng: «Nếu chị muốn trả như thế thì chị phải chặt thằng bé con kia ra làm đôi, thì tôi mới lấy 3 xu rưỡi.»

Câu nói vô lễ và tàn nhẫn thay, các hành-khách ngồi quanh ai cũng phải lấy làm ghê tởi. Người đàn bà kia không nói ra sao, nhưng ra ý chưa xót lắm, vì bị kẻ vô lương tâm đã dùng lời thô nhẫn mà phạm đến đứa con yêu của mình. Đó là một câu chuyện mới mẻ trong một, vậy có mấy lời bày tỏ, mong rằng ông chủ xe-điện sẽ răn bảo những kẻ làm công biết kính trọng những hành-khách đi xe của mình.

T. lại cáo

Cái nạn ô-tô. Ngày 17 hồi 5 giờ M Barron ở sở Công-chính đến trình Cầm rằng ở Hải-dương lên đến kilomètre thứ 9 thì ô-tô đề phải một đứa con gái 12 tuổi tên là Ng-thị-Hồ nhà ở Trung-tự huyện Hoàn-long. Nguyên đứa bé đi qua đường vào giữa lúc ô-tô đi đến. Khiêng vào nhà thương chữa được đến sáng hôm qua thì chết.

Chết đuối hay tự tử? Người ta vớt được một người ở dưới sông Cái lên, ngay ở cây đồng bỏ trong ra. Người ấy tên là Lê-v-Huyên 31 tuổi buôn bán, quán ở Đông-khê (Hà-đông). Để đem vào nhà thương chữa.

Cướp ban ngày. — Lê tên Đỗ-ô-Gô, thợ tiếc ở Taan-giám; Ng-nhân-Tạo, thợ thiếc ở Thanh-giám; Phạm-đình Bi, thợ thiếc ở Khương-trung (Hà-đông); Ng-v-Cừ, vô nghề nghiệp ở hàng Đẫy; Trần-đình-Phú, vô nghề nghiệp ở hàng Đẫy, đang ban ngày chực vào ăn cướp nhà hai người Khách là Luong soni Moui và Lai-tchi ở hàng Hành thì nay đều phải bắt giam cả.

Chữa đẻ âu cấp. — Trần thị-Ba, 57 tuổi buôn đồ cũ, nhà ở hàng Vải-thâu, bị án 6 tháng tù về tội chữa đẻ ẩn cấp đã phải ra tòa án.

Các tin vật. — Ng-v Mão, Trần-văn-Ba, Đặng-văn-Nhung, đi du đãng. Ng-v-Tài vô nghề nghiệp ở phố Sòng-tô-lịch, bị bắt được quả tang ăn cắp 3 đồng bạc của Ng-thị-Minh đều phải bắt giải vào Tòa-án.

XIN CÁC QUÍ KHÁCH NẾM THỬ MÀ XEM!

Các thứ thuốc lá hiệu Con Gà, chưa cuốn và cuốn rồi, hạng mới chế (Fabrication nouvelle) của Đông dương Yên-Thảo Công-Ty toàn bằng thuốc ngoại-quốc hảo hạng, theo cách vệ-sinh. Vừa nhẹ, vừa thơm, không rào cổ, không nhức đầu. Thứ mọi biết thực.
9697

VIỆC BẮC-KỲ

HÀ-ĐÔNG

Trả lời bài «Một người làm phải tiếng của nghề mình». Bản quán tiếp được bài này, vậy cứ nguyên-văn đăng báo:

«Đọc số báo ngày 6 septembre 1924 về một thời-sự Hà-đông thấy việc «Một người làm phải tiếng của nghề mình», có lắm điều không đúng sự thực mà phạm đến danh giá của tôi, nên có mấy lời như qui-báo đăng lên báo-chương để độc-giả chư tôn biết cho:

Ông P. có nói: «Học-trò không đến học tư vụ hè không được lên lớp». Tôi đã đứng vào trong vòng giáo-giới cũng tự biết là ng ở thanh-đạm thì còn mong gì kiếm được trọ-lợ như ai mà làm những việc đê tiện như ông nghĩ thế. Lời lẽ viển-vông lắm thay! Học-trò lên lớp phải thi, kém thì giữ lại là lẽ cố-nhiên mà ông công dặt lợi nọ kia.... Chắc ông là pạn huynh trẻ thấy chúng được lên lớp mà ông đem lòng ác-cảm đến thầy chăng!

Ông P. ơi! Đông-nhơ vô cùng! «Nhất ngôn hưng bang, nhất ngôn tàng bang», ông chẳng biết sao, mà nỡ đặt nên lời vẽ bóng ngoài mới thế!

Ông P. lại nói: «Tôi đúng về lực đồ, với học-trò». Sao ông thiển nghĩ t ế! Bổn phận ông thầy lại không hiểu yêu học trò hay sao! Không muốn chu chẳng chúng tấn tới sao

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
MẶT VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 nhân-kinh
Mặt và kim có chất độ quang
BẢO HÀNH 20 NĂM
Giá . . . . . 11 $ 50
HÀN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI

« THUỐC MYSOL »
Là thuốc chuyên-trị bệnh lậu mới mẻ hay đã kinh-niên

Các thứ thuốc Santal không phải thứ nào cũng cũng được giống nhau đâu, vì tùy cái cách cất khéo hay vụng, mới có thể trong lắm hay trong vừa. Vậy người đau cần phải kén lấy thứ thuốc nhiều chất tốt, không có những chất vô ích và những chất hại.

Chỉ có thuốc MYSOL là có 100/100 thuốc santal nguyên chất mà thôi. Vậy trong các thứ thuốc santal chỉ có thuốc MYSOL bao giờ cũng được công-hiệu chắc chắn mà thôi.

Bệnh lậu mới mắc phải, thì thuốc Mysol trị bệnh chóng lắm.

Bệnh lậu kinh-niên, các thuốc trong khắc chữa không khỏi, thì dùng thuốc Mysol chẳng bỏ trong tháy. Thuốc Mysol lại được một điều không làm đau thận, đau dạ dày. Chỉ có thuốc Mysol là có tính ấy.

Bao bệnh kinh-niên, thì phải dùng một thứ thuốc thật tốt, trừ bệnh đến tận gốc rễ.

Thuốc thụt PARAT

Dùng rất tốt, Bản-hiệu không có thể đăng hàng nghìn bức thư cảm ơn, và khen ngợi của bản-hiệu đã tiếp được, sung trong quyển sách con gái vào với lọ thuốc bản-hiệu có trích mấy bức thư. Xem bức thư ấy, thì rõ cái giá trị cần hai thứ thuốc ấy, mà hai thứ thuốc ấy lại rẻ, vì

Thuốc MYSOL giá có 1 p. 25 và thuốc thụt PARAT giá có 1 p. 10

Nên mua ngay ở hiệu bào chế « CHASSAGNE 55, rue Paul-Bert Hanoi

Để chậm một ngày thì bệnh lại khó chữa thêm.

NHÀ BA-CHUÔNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Ông Montes nhượng hiệu Bào-chế của ông cho ông Bouart, bào-chế viên-hạng nhất số cao-đẳng học-đường Paris đã một năm nay. Ông Bouart tự trông coi lấy việc chế thuốc, và thuốc chế ban giờ cũng rất cẩn-thận, như thể thì mà hiệu bào-chế ấy rất có tiếng.

Thuốc gửi đi xa cũng tiện chóng. Ai muốn hỏi giá, hay hỏi điều gì cũng thế tốt mau.

Vậy đưa trẻ lười biếng thì khôi nào e ấng có lời dậm dọa đe nẹt, thế mà ông cũng lấy làm oán làm thù, thì bụng nghĩ cũng lạ thay! Ông không hiểu nghĩa thầy trò, tình thầy-tây thân mật nên mới đặt lời thị-phi ấy. Mồm nói tai nghe, tay viết mắt nhìn. Lời lẽ thế mà ô g P. lấy làm phải, cũng là hay!

Người thước-giả xem bài lai-cảo của ông cũng lấy làm chán ngán về lời nói nông nổi quá. Trong có câu: « Bắt học-trò mua sách của bạn làm », Sao ông mê-mộng làm vậy! Sách ấy ông có biết là quyển gì không? Sách giáo-khoa mà học-trò không nên mua sao! Sách có lời giới-thiệu của các nhà báo Tây Nam mà vô ích ư!! Sách học-trình-độ của trẻ mà không nên mua ư!

Ôi! làm ơn nên oán. Nghề sao mà bạc đãi lắm thay!! Ngán thay! Nhưng nào có hoài công đâu để buồng nghỉ đến lời mắng sửa ấy!

Thôi, nói lắm nhàm tai độc-giả, nhưng có lời dặn riêng ông P. rằng: « Nhất ngôn kỳ xuất, tứ mã nan truy » ông nên thận ngôn lắm mới được.

Nguyễn-văn-Tư

BẮC-NINH

Trẫy dân Kiếp. — Từ hôm 16 tr đến giờ những khách thập phương đi xe-lửa, ô-tô, thì thấy trẫy đến đông lắm, còn những người nhà quê về miền thượ Bắc, vai đeo cỏ kiếm, tay xách gà gọi đi qua t nh phố đông như kiến, nhất là hôm 19, 20 thì lại càng đông lắm.

BẮC-GIANG

Cuộc hát làm phúc. — Trong hai tối hát giúp dân bị lụt h i-đồng tỉ ước thu và quyên được là: 204 $ 38
Trừ tiền chi phí các thoản 78 . 65
Còn lại: 125 $ 73

Số tiền này đã để lên quan Công-sứ bản tỉnh để chuyển giáp cho dân bị lụt.

HƯNG-HÓA (PHƯƠNG-VIÊN)

Bắt được lợn rừng. — Hôm 17 septembre vừa rồi có con lợn độc to lắm nó về phá hại hoa màu, người ta đến mời M. Thibaut chủ cánh kiến ở La-phù về bắn giúp. Sau một lúc nó xỗ ra nó đánh một người bị thương đau lắm, toạc cả sườn, người lý-trưởng làng ấy thấy thế vác súng chạy lại cắp cứu, bắn cho nó một phát, nhưng nó quay lại đánh người lý-trưởng ngã xuống đấy, lại cắn nát cả đùi, tưởng rằng chết ngay. Ông Thibaut thì đứng chỗ khuất, nghe thấy nguy như vậy liền chạy lại, gặp nó lừng thừng xuống cái dốc, ông bắn luôn ba phát súng, nó liền ngã xuống, rồi lại chực đuổi. Ai ai xem thấy nó to lớn mà khiếp. Nhưng ông Thibaut cứ đứng không chạy, khi nó chạy gần đến ông cách độ 3 thước tây, liền bắn một phát, chẳng biết có tin hay không nhưng bị nó đánh một cái ngã xuống đấy, người một nơi, súng một ngả. Khen cho cái đảm của ông, đứng dậy ngay chạy sang chỗ con lợn, lại nhặt được súng. Nó thấy n w vậy lại chực đánh. Nhưng mà ông nhanh tay bắn c o một phát nữa, nó bộc một tiếng rồi gục xuống đấy. Sau xem ra thì ông ấy chỉ bị có một vết thương xoàng thôi. Thực là một người can đảm đáng khen vậy.

H. lai cảo

VIỆC KINH-ĐÔ

Cái hại ăn no tắm mát. — Cách vài hôm nay một người nông-phu ở làng Hiền sĩ đi gặ lúa mướn cho một người phú-gia ka, chẳng hay trong khi ở nhà người điền chủ thì bởi tr mình ăn uống thất-thườ g thế nào mà phải phát ra bệnh đơn tả mà chết. Trước khi chết thì nhà chủ thấy bệnh nguy gấp mướn đò chở đến bến Bộp-đá rồi thu xe đem đi nhà-thương, xe vừa đi được nửa đường thì chết. Nghe đâu vì người ấy ăn no rồi đi tắm mà lại ngủ ngoài sương nên phải phát bệnh đơn tả mà chết. Khi đã chết thì báo phủ, huyện đến khám xét, rồi cho mai táng.

Ấy là bởi người ta hay tin cần ăn no tắm mát là sung sướ g, miễn ăn vào no rồi đi tắm cho là thường mà không biết làm như thế là rất hại cho sự vệ-sinh lắm.

Nếu muốn tắm thì nên tắm khi bụng không, hoặc khi ăn rồi hai giờ mới được tắm thì mới khỏi hại vậy.

Cái hại chuộ ở xứ này. — Thường nghe các xứ đường trong bị cái hại chuột mà nhân dân tài sản hay tổn hết nhiều lắm. các xứ ấy tưởng bởi nhiều c uột nên mới có cái hại ấy.

Nay tại Kinh-đô cái số chuột cũng đã rất nhiều, nhưng chưa biết khi nào nó phát hiện ra cái hại. Vậy tưởng nên nói ra đây để biết mà trừ khử lần đi, kẻo một mai càng ngày chuột sinh sản càng nhiều, nếu rồi mà bị cái hại dịch bạch nó phát ra thì thật là nguy-hiểm lắm.

Hiện nay ở hai dãy phố Đông ba, Gia-hội các nhà hàng phố rất lấy làm phiền hà về nỗi chuột phá: những đồ vật thực như lạ, thóc, đỗ, khoai, bắp trữ ở trong nhà tài nó khoét nó ăn hao hại nhiều lắm chẳng thế nào giữ cho được, lắm nhà nuôi những con mèo xiêm to tướng đêu bị chuột giết hại nết, số chuột có đến hàng vạn hàng ức con to bằng cổ chân đàn ông cả. Người ta hiện đương bày phương pháp mà trừ khử, nhưng chưa biết pnaep gì lợi hơn.

號正泰金
業名子獅

Bản hiệu mới có các thứ chè ngon đầu-tuần mới sang, chè hạo, chè gói, nước nên tâm, nước ô-long đủ cả, mỗi bao một sạng. Xin trình các quý-khách được biết kiểu-cả cho.

Nam nay bản-hiệu có nhiều thứ chè lạ, ai là như sau này:

Á Tiêu-thọ-chăng	Chè Bạch-kê-quan
Thiết-la-hán	Ngọc-quan-âm
Trung-nguyên-chăng	Trà nhung vương
Bạch-mao-hầu chăng	Đại-hồng-bào chăng
Bạch-mao-ngân chăng	Hồng-mai tiên chăng
Đặc-biệt Hồn-tâm	Kỳ chăng thầy
Đặc biệt ô-long	tiên
Đặc biệt lá-hạn	Tây-thi nhung
Tuyết bạch mẫu-đơn	Đặc-biệt quan-âm

KIM-THÁI
HAIPHONG: Số nhà 140, Phố Khách, Téléphone 272.
HANOI: Số nhà 3, Phố hàng Ngang, Téléphone 420.
2161

BÁN CÁI NHÀ Ở HÀ-NAM

Nhà c iều ngang hơn 7 thước tây, tăng trên hẳn tối tây, tầng dưới 2 bên cửa bán hàng, mới làm giữm năm nay, thật tốt, tại giữa phố Châu-cầu, giáp nhà M. Nghị Mỹ. Giá nhất định 2.500 bạc; ai muốn mua xin hỏi bà cụ Cả Huế, bên kia phố hay hiệu Ngọc-sơn bán thuốc lào gần đấy.

SÚNG BẮN CHIM 砲 鳥 槍

Hiệu « Ẩm mơ-lê » của nước Đức, rất tốt, 2 lòng số 16 còn mới, có đủ các đồ làm đạn, đồ đi săn, còn nhiều thuốc đạn, ai muốn mua, hỏi số 70, hàng Điếu (Rue des Pipes, Hanoi. M Ngô-nhật-Thăng).

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

洞 翰 法 越 譯 隅

Từ-hàn Pháp-Việt cứ ngung

Bộ Từ-hàn này của ông Ngô-nhật-Thăng, Hàn lâm Tư-soạn, có 400 cái đơn chữ tây dịch ra quốc-ngữ, in đối nhau, bầu đủ mọi việc. Những đơn này các người có việc kh ến nại đã dùng, điều đúc dụng. Cụ cố người Pháp đã lược cứu lại rất đúng mọc luật. Giá bán 4 đồng 1 quyển, 400 tờ, tại dịch-giả, số nhà 13, đường số 85, Hanoi.

大 南 史 記
ĐẠI-NAM SỬ-KÝ

Của cụ giáo Cao-đẳng-Ngan và cô Mlle Ngô thị-Loan (Diplômée) nữ giáo học, (tận-ái ông Ngô-nhật-Thăng) lược soạn văn tắt, bằng quốc-âm, đặt lục bát, để bậc tiểu học xem và nhớ lâm được; từ đời Hồng-bàng, các đạo chỉ-dụ của đức Khải định và các ơn của qui Bảo-hộ từ khi nước ta đến bây giờ. Giá bán 1 đồng 1 quyển bán tại số nhà 13, đường số 85, Hà-nội.

Bán một cái nhà gạch ở Nam-định, phố hàng tre. số 102, rộng 209 thước vuông. Hỏi phố Hàm-long, số 25, Hanoi. 4062

MỚI CÓ
CHUYỆN GIẢI TRÍ
Tập I, giá 0 $ 15
Bán ở khắp các hàng sách

SÁN-NHIÊN-ĐÀI
XEM ĐI XEM LẠI . . !
XEM MÃI CHƯA CHÁN . . !
CHÈO CẢI-LƯƠNG
(Có tranh cảnh Trần Phiên, chế tạo lối mới)

Tích bắt chèo cải lương này bản-hội chia làm hai hạ : Một hạn xưa nay vẫn diễn các qui khách đã biết gọi là hạn cũ.

Hạ nhất là một hạn sắp nói đây, nghĩa là khi ra trò thay đổi hẳn cả câu đào xếp không có một người nào ở hạn cũ. Hạn này gọi là hạn mới toàn những người chưa diễn ở hạn cũ lần nào).

Từ khi cổ tích bắt chèo cải-lương này thì hai hạn cùng luyện tập một lối, từ lấy đến nay hạn cũ đã diễn qua 5 lần rồi, mà hạn mới chưa diễn lần nào.

Trước khi hạn mới của bản hội sắp diễn tích bắt chèo cải-lương xảy hạn cũ hãy diễn một lần nữa để biến các qui khách mới thuộc sau này bình phẩm cả hai hạn.

Bản hội định đến chủ nhật 21 tháng chín lấy hạn để nguyên hạn cũ (Báo kép như lần thứ nhất diễn.

MỘT TRẬN CƯỜI
Chèo cải-lương
Xin lấy về sớm từ tối thứ bảy.

Tối thứ sáu, 19 Septembre 1924
Diễn hai tích :
Tích thứ nhất :
CON ƠI MẸ PHẢI LẤY CHỒNG
Tích thứ hai :
KIM CỔ KỲ QUAN
BÍCH BÁO HOÀN DẦM

Tối thứ bảy 20 Septembre 1924
HỮU DUYÊN THIÊN LÝ NGỘ
Vì ai thiết kế thì cường.
Khiến cho đầu bạc mà hường phải pha.
Phải duyên nghìn dặm bao xa.
Tính cờ ai đặng hẹn mà ta gặp mình.

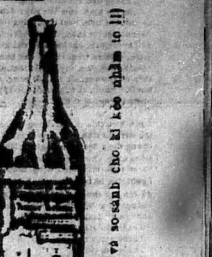
VIỆC VẬN TẢI HÀNG HÓA
P. CAPS
Nay giấy tại số 7, phố Paul-Bert
HANOI
Nhận làm môi giới về việc chở sang Haiphong và Marseille.
Mở hàng, xếp hàng và mọi việc sai bảo và nộp thuế thương-chính, khai-hàng, và dọn nhà, vân vân.
GIÁ TÍNH RẤT HẠ
2148

CÁO-BẠCH
NAM-LAI-KHÁCH-SẠN
南來客棧

Nay kính trình các qui-khách Nam, Trung, Bắc ba kỳ biết cho, Hiệu Nam-Lai, số nhà 105, gare Hanoi mở từ năm 1905 đã được các qui-khách Nam, Trung, Bắc ba kỳ có lòng tốt chiếu cố cho nhiều. Nay hiệu Nam-Lai mới đi dịch sang nhà mới số 95 cùng phố ấy hiệu chúng tôi mới làm buồng cho thuê chambres pour famille sạch sẽ lắm, nhà tắm rất sạch, ăn uống lịch-sự giá tính phải chăng, xin các qui-khách chiếu cố cho hiệu chúng tôi thì chúng tôi lấy làm cảm tạ các qui khách lắm

NAM-LAI
RESTAURANT – CHAMBRES POURTFAMILLE
95, Route Mandarine, Hanoi
3994

Rượu bổ-đào
• TONIQUE TONKINOIS •
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo kinh tự-nhiên in ra đây, chớ không nhà có mấy thứ thuốc rẻ những hình là làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí không ai có thể ưa được!

Xin xem tới so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, năm-hiệu Khải-định thứ ba, bác Ngô-các-phụng tôi chầu phủ tặng!

Chiều mùng 8 tại dược phòng của MONTÉS qui-ông, có chỉ cho một thứ rượu bổ rất thơm ngon dạng qua rất hay, đáng nên gọi là thuốc, trước là tạo phủ thế giới cho qui ông phòng chế-tạng 42 tỉ thanh-giả.

Đàm-Hà.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bán-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trẻ-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÉS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư từ báo này.

Số 16

THỦY-HỬ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Trí-chân trưởng-lão nói :

Ngài cứ yên lòng! Lão-tăng này sẽ từ từ dẫn-dụ, khiến cho bần tụng kinh niệm phật, rồi cũng phải tu-tỉnh dần.

Triệu viên-ngoại nói :

— Sau này không dám quên ơn.

Bấy giờ *Lỗ-tri-thâm* đang đứng lẫn ở trong đám đông người kia. *Triệu* viên-ngoại gọi riêng đến dưới gốc cây thông, rồi sẽ thì-thào dặn rằng :

— Hiền-đệ ơi! Từ nay bất-cứ việc gì, hiền-đệ cũng phải tu-tỉnh, chớ có ngông-nghênh như trước. Nếu k ông thì còn mặt-mũi nào mà trông thấy nhau. Hiền-đệ nên giữ gìn thân-thể, còn các thứ y-phục, sau này ta sẽ sai người đưa đến.

Lỗ-tri thâm nói :

Mấy lời dặn bảo, em xin vâng theo, hiền-huynh chớ có lo-ngại!

Triệu viên-ngoại cúi đầu chào *Trí-chân trưởng-lão* và từ-biệt ch -lăng, rồi lên kiệu ra về. Lại nói chuyện *Lỗ-tri-thâm* trở về tăng-phòng, trèo lên trên giường, đặt mình ngủ ngay. Mấy người tăng-đồ lôi dậy mà bảo rằng :

— Không thể được! Đã đi tu-hành, làm sao không ngồi tụng-niệm?

Lỗ-tri-thâm nói :

— Ta ngủ mặc ta, việc gì đến các ngươi!

Mấy người tăng-đồ kia nói :

— Thiện tai (1)!

Lỗ-tri-thâm quát to lên mà rằng :

— *Thiền vô lượng* (2) cá mè ta cũng ăn, nữa là lươn!

Mấy người tăng-đồ nói :

— Rõ thật khổ!

Lỗ-tri-thâm lại nói :

— Cá mè bụng to, vừa béo vừa ngọt, can chi mà khổ!

Mấy người tăng-đồ thấy vậy, không ai buồn nói câu gì nữa, cứ để cho *Lỗ-tri-thâm* ngủ. Ngày hôm sau, mấy người tăng-đồ định vào mách *Trí-chân trưởng-lão*, kể những sự vô-lễ của *Lỗ-tri-thâm*.

(1) *Thiện tai* nghĩa là tỏ-thiện thay. Tiếng riêng của nhà chùa thường nói, cũng như câu sự nước ta thường nói câu « *Mô phật* »

(2) Trong chữ nho lại có chữ « *Thiện* » nghĩa là *lương*, đồng âm với chữ « *Thiện* » về câu « *Thiện tai* » ở trên. Mấy người tăng-đồ vin nói câu « *Thiện tai* » mà *Lỗ-tri thâm* nói đến *lương*, nghĩa là đồng giọng nhau sợ mà nhạo lại. Thì-dụ : Các sư nói « *Mô phật* » mình ta thường nói : « *Mô phật, đi mới nào nó, chớn nói đã nên thế* » vậy. Các độc-giả nam-đàn Quan này, nếu con cách nào dịch điệu hơn thì cũng nên cải giáo cho biết, dịch-giả xin có lời cảm ơn.

Người thủ-tọa can rằng :

— Sư-phụ ta đã có lòng tư vị hẳn mà bảo rằng sau này hẳn chừng quả khác thường, chúng ta đều không theo kịp, thế thì còn mách làm chi nữa.

Lỗ tri-thâm thấy không ai nói gì, thì đó cứ đến tối thì nằm xéng-xuợt tại trên giường mà ngủ. Tiếng ngáy như sấm. Ngủ dậy, lại ra phóng-uế bừa-bãi ở phía sau phật-điện.

Các tăng-đồ bắt đắc dĩ phải báo nhau vào bạch với *Trí chân trưởng-lão*, rồi nói :

— Bạch sư phụ! *Lỗ-tri-thâm* thật rất vô lễ, không p ải là người xuất-gia. Trong chốn am thanh cảnh vắng này, không nên để có những người như thế!

Trí-chân trưởng-lão nói :

— Thôi! các người không nên nói! Ta phải nể *Triệu* viên-ngoại mới được. Sau này rồi tất hẳn cũng phải hối-cải.

Từ đó không ai dám nói câu gì. *Lỗ-tri-thâm* ở *Ngũ đài-sơn* thấm-thoắt đã được bốn năm tháng. Bấy giờ đang tiết mùa đông, lại gặp được hôm chiều trời quang đãng, *Lỗ-tri-thâm* mặc cái áo đen, thắt lưng ra ngoài, chân đi đôi giầy cỏ, dạo bước đi thẳng ra ngoài sơn-môn.

Đi đến lưng-chừng núi, vào ngồi một cái ghế tại trong đình-tử mà lẩm-nhẩm nói một mình rằng :

— Thèm quá! Xưa nay rượu ngon thịt béo, ta vẫn được ăn uống luôn, từ khi cạo đầu đi tu đến giờ, ăn uống không được thích khẩu. Trong mấy ngày nay, *Triệu* viên-ngoại lại không thấy sai người đưa gì (1) đến cho ta chén. Tanghĩ đến thật thèm rỏ rãi, bây giờ kiếm đâu được ít rượu uống thì hay!

Lỗ-tri-thâm còn đang vẩn-vơ nghĩ ngợi thì bỗng trông thấy có một người gánh hai cái thùng tỵ dưới chân núi đi lên, vừa đi vừa ngâm thơ. Hai cái thùng có nắp đậy, nhưng người gánh lại có cầm một cái quạt đeng rượu ở tay.

Người ấy cất cao tiếng lên mà ngâm một bài thơ « *Thất-ngôn* », mỗi câu 7 chữ như sau này :

« *Chiến trường trước ngọn nắi này đâu,*
« *Nhật chiếc gươm rơi gã cưỡi trâu.*
« *Gió thổi sông Ô nghe tiếng đồng,*
« *Ngu-cơ Sở bá giữ từ nhau* » (2)

(1) Xem thế thì đủ biết là *Triệu* viên-ngoại vẫn sai người đưa rượu tặt đến cho *Lỗ-tri-thâm*.

(2) *Ngu-cơ Sở-bá giữ từ nhau*, tức phải có rượu. — Người gánh rượu bán không ngâm thơ rượu lại ngâm thơ chiến-trường, thật vô tình mà lắm câu hợp cảnh lạ lùng hăng tuổi của *Lỗ-tri-thâm*. Bởi thơ ấy tức là một bài chiến trường hoài cổ ý từ tiêu tao, hai câu kết lại thuật đến chuyện *Ngu-cơ Sở bá*, khiến khách tăng rượu nghe câu thơ ấy những muốn nghiêng vò.

Lỗ-tri-thâm trông thấy người gánh hai cái thùng ấy đi đến, liền hỏi :

— Nhà-ngươi gánh cái chi đó?

Người ấy nói :

— Rượu ngon đấy!

Lỗ-tri-thâm nói :

Bao nhiêu tiền một thùng?

Người ấy nói :

Bạch hòa-thượng! Hòa-thượng hỏi đùa làm chi thế!

Lỗ-tri-thâm nói :

Ta thèm đùa với nhà-ngươi à!

Người ấy nói :

— Tôi gánh rượu lên là chỉ cốt bán cho những người tho-thuyền làm công ở trong chùa uống, chứ còn chư-tăng thì sư-phụ đây đã cấm tôi không được bán. Nếu bán cho chư-tăng uống thì sư-phụ sẽ trách-phạt, đòi lại tiền vốn và đuổi không cho ở. Hiền chùng tôi ở nhờ trong chùa, lại vay vốn nhà chùa, khi nào chúng tôi dám bán.

Lỗ-tri-thâm nói :

— Thật nhà-ngươi không bán à!

Người ấy nói :

— Giết chết thì thôi, chứ tôi không dám bán.

Lỗ-tri-thâm nói :

— Ta chẳng giết nhà-ngươi làm chi, chỉ mua rượu uống mà thôi.

Người bán rượu thấy vậy, tức thì gánh thùng rượu chạy. *Lỗ-tri-thâm* ở trong đình-tử bước ra, chạy theo đá cho người bán rượu một cái, người bán rượu ngã lăn ra đấy, lép-ngóp mãi không dậy được.

Lỗ-tri-thâm xách hai thùng rượu đem vào trong đình-tử. Lại nhặt được cái duộc ở dưới đất, rồi mở nắp thùng để múc rượu uống. Uống luôn một lúc, hai thùng đã cạn hết một.

Lỗ-tri-thâm bảo người bán rượu rằng :

Ngày mai nhà-ngươi vào trong chùa mà lấy tiền.

Người bán rượu vừa phải một cái đau, lại sợ *Trí chân trưởng-lão* biết thì mất đường kiếm ăn, cho nên đành hầm bụng chịu nhịn, không dám đòi tiền, lại xan đôi rượu ra hai chiếc thùng để gánh, tay cầm cái duộc mà chạy thẳng một mạch xuống núi.

Lỗ-tri-thâm ngồi trong đình tử hồi lâu, hơi men bốc lên, đã thấy choáng-váng, mới lừng thừng đi đến dưới gốc cây thông, lại ngồi một lúc nữa, bấy giờ rượu càng say lắm.

Lỗ-tri-thâm trần ngực và vai ra, trụt cả ống tay áo, thất ngang quanh mình, rồi cứ chân nam đá chân xiên, đi thẳng vào sơn-môn. Hai người canh cửa, trông thấy tự phía xa xa, vội vàng lấy cái gậy tre ngăn cản.

(Còn nữa)

Do Võ Phế Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TAM-TINH Y-TÔN

Phố hàng Giấy, số 35 – Namdinh.

Bản-hiệu chuyên nghiên cứu thuốc nội ngoại khoa và buôn cả thuốc Tây, Nên nhật-bản, chế luyện cực tinh tế chữa đủ các bệnh mới, bệnh thời bình ngày định trong, số sống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử giầu vô tấy phải giả, người nghèo càng quá không tiền xin thuốc cũng cho.

Chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, gi tinh, lậu tinh, hoạt tinh, loãng tinh không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư, bạch đới kinh thấy ra liên miên, sinh ra trăm chứng đau bụng, đau ức kinh niên, bế kinh, đàm suyễn, hết tosi, phá thũng, phong thấp cả chứng, nổi rét, nổi nóng, thổ huyết, khạc huyết, tỉ huyết, tê tỉ, giá mỗi hộp 1$00, đan mất mảng mộng giá mỗi chai 0$50.

Lời giang mai

Bản hiệu chia ra hồn chứng lậu chế hồn thứ thuốc lậu dọc, lậu tinh, lậu huyết, chỉ lậu, giang mai ba chứng dong độc ba cảm giang lậu, các bệnh không giống nhau, chứng thời ở trong, chứng thời ở ngoài, vì có ngài mắc bệnh uống thuốc sai mất đi mà người dân bà lại sinh ra bệnh khí hư, bản-hiệu chế đủ các thứ thuốc chữa các bệnh giang lậu khỏi và không hại gì đến đường sinh dục mà người dân bà không sinh bệnh khí hư được.

Thuốc lậu giá 1$00 một chai.
Thuốc giang 1$50 một chai.
Thuốc bổ 1$00.
Ống thụt 0$50.

Có bán thuốc chữa thuốc phiện ngài nào ăn đã lâu năm uống cũng khỏi, mỗi trai giá 1$00, chai con 0$50.

Qui khách ở xa viết thơ về kể bệnh bản-hiệu gửi thuốc đến ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân.

TAM-TINH Y-TÔN
Phố hàng Giấy, số 35 — Namdinh.

Ai muốn chữa bệnh lậu cùng các bệnh tiểu-tiện.

Nên dùng thuốc:

MYSOL

Làm bằng essence de Santal

Thuốc rất mạnh, mà lại rẻ hơn các thứ

Chế tại phòng thuốc PARAT Paris

Gởi bán tại Hà-nội hiệu bào-chế CHASSAGNE

59, phố Paul Bert.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy-yếu, thân-thể mỏi-mệt, gầy-còm, hay vì kém huyết sinh ra rác phổi lâm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm bao giờ!



Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết MÁU BO

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu dâu nai)

Một vị độc giả có viết thư hỏi chúng tôi về cái giá trị và cách dùng thuốc Dragées Rabuteau thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu dâu nai) ấy mà khỏi được bệnh hao tổn tinh thần, mòn mỏi cơ khổ, mà đã chuyển thành ra bệnh đau độ lắm và đau gần chết.

Vậy xin kể ra sau này: Thuốc Dragées Rabuteau (hiệu dâu nai) này bào chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí đạm-lam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những hơn hẳn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh ho huyết, xanh sao và yếu đuối, đau mắt, đau cứng họng, có những mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đến bài còn gồi thì người ấy không đứng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu dâu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.

Ở các hàng bào chế lớn đều có bán cả.

2060

Nhà Bán-đồ «TÂM-TÂM» Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán tới tấm giờ sáng.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ giới nồng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giịp.

Mắc bệnh giịp, thường sốt hè, nhức đầu, đau ê khớp xương.

Muốn trị bệnh giịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

RU'Q'U PIPPERMINT

ĐỔI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!



Rượu này uống mát khan tiếng và tiêu.
Làm bằng đường tinh anh.

PÀ CHÚA HƯỜNG CRÈMES BẠT-HÀ.

Pha lộn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mẻ lắm. Hàng bắt rễ từ năm 1796 ông GET FRÈRES ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

PILULES APHRODISIAQUES

du Docteur SIMTHS

Rất nhanh rất công-hiệu

Chữa các bệnh sinh-dục khỏi hẳn mà không có chi là nguy-hiểm cả.

Chỉ tại phòng thuốc PARAT Paris

CÓ GỞI BÁN TẠI:

Hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi



Sớm chậm một ngày rất có quan-hệ

Có bệnh nên chữa ngay, chớ tri-hoãn. Cái sức khỏe người ta lại quan-hệ hơn các việc khác, chớ nên nói: Sớm chậm một ngày không quan-hệ gì.

Làm lụng, nghĩ ngợi, hoặc có việc gì quá sức mà mệt-nhọc, yếu-ớt người đi, thì nên biết rằng trong mình yếu-ớt như thế, chẳng bao lâu mà hóa ra bệnh huyết suy, gân yếu, thân thể lụy-nhược, và các bệnh lý lại sinh ra lắm chứng khác nữa.

Chớ nên tri-hoãn không dùng thuốc Pilules Pink. Biết đâu sớm được mấy ngày lại không đỡ được biết bao là nỗi khổ-thống.

Pilules Pink làm cho chóng phục sức, vì Pilules Pink làm cho chân huyết giàu hơn, trong hơn, có sức hơn, làm cho bộ thần-kinh khỏe hơn, làm cho các cơ-thể làm việc mạnh hơn.

Chớ nên lưỡng-lự. Thuốc PILULES PINK.

Dùng sớm chậm một ngày rất là quan-hệ.

Bán tại tất cả các hiệu Bào-chế.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

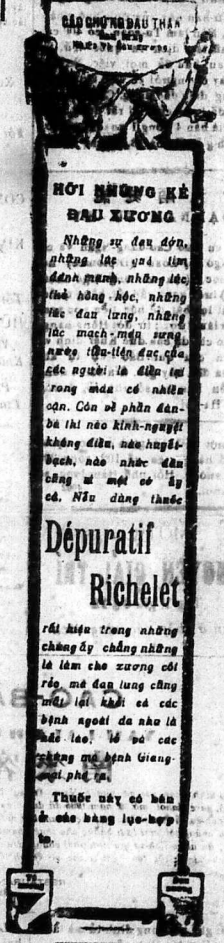
Có bán thứ thuốc:

ELIXIR ANTICHOLÉRIQUE

Thuốc này có trị có những bệnh: đau dạ dày, đi tả, đau ruột, đi thổ dạ.

CÁCH DÙNG: *Cứ trong 24 giờ uống một lần: mỗi lần nặng ba hoặc bốn thìa lớn pha với một ly nước lã; trẻ con thì uống ba hoặc bốn thìa cà-phê.*

Giá bán 0$60 một lọ



HỠI NHỮNG KẺ ĐAU XƯƠNG

Những sự đau đớn, phong lạc quá lắm, đánh mạnh, những lúc thấp hàng học, những lúc đau lưng, những lúc mạch-mạn sưng nước tiểu-tiện đục của các người là điều tại trong nhà có nhiều cận. Còn về phần đàn-bà thì nào kinh-nguyệt không điều, nào huyết-bạch, nào nhức đầu cũng ai một có ấy cả. Nếu dùng thuốc

Dépuratif Richelet

rất hiệu trong những chứng ấy chẳng những là làm cho xương cốt rắn, mà đau lưng cũng mau lại khỏi cả các bệnh người da nhà là thổ lao, lở có các chứng mà bệnh Giang-mai phát ra.

Thuốc này có bán ở các hàng lục-hợp.

Thuốc thuốt PARAT

Chữa các bệnh sinh-dục rất nhanh, cả hợp phép

RẤT CÔNG-HIỆU

Giá bán 2$40

Chỉ tại phòng thuốc PARAT, Paris

Có gởi bán lại Hà-nội

HIỆU BÀO-CHẾ

CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert.

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến động.

NHU,

Mua được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho hãng hiệu tại Hanoi, Haiphong và Namdinh.

NINH-THÁI HIỆU
số 10 phố hàng Ngang Hanoi
số 113, phố Khách Haiphong
số 78, phố hàng Trống Namdinh
Kính cáo

Agents d'Annonces en Europe:

L. MAYENCE & Cie
9, Rue Treschel, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Thuốc Le MUSCOL

Làm cho có sức khỏe

Trị được bệnh huyết suy

làm cho trong máu

thêm chất đỏ

Gởi bán tại:

Hiệu bào-chế CHASSAGNE

59, Phố Paul-Bert, Hanoi

HIỆU BERTHUIN



NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



ĐƯỜNG TỈNH TỐC ĐỘ

Ở VINH đi SẦM-SƠN

Ô tô TÂN-LỢI chạy hai chuyến xe liền cho nhất. Đi Sầm-sơn và Vinh.

Ô tô CỰC NHANH chạy cả hai ngả Vinh-Sầm-sơn và Vinh-Cửa-Lò.

Ô tô BỘC HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Các quí-khách đi lối đường Vinh-Đông hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt quí khách đánh giấy thép trước cho bản-ty. Hễ khi bản-ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên Lý đi chạy. Hiễn thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý garę; — mà được Vinh-Đông-hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà garę.

ĐƯỜNG SANG LÀO. — Vì đồi núy bên Lào mưa luôn xe không đi lại được nên xe chúng tôi cũng hoãn không chạy, phải đợi đến Lập đầu từ tháng mười tây (November) trở đi thì mới lại chạy.

GRANDS MAGASINS REUNIS

RUE PAUL-BERT, HANOI



Đèn thắp có thể chịu được bão, khung ngoài tráng thiếc, thông-phong dầy, bấc văn ra văn vào được, phao đựng dầu bằng đồng.

Mỗi chiếc: **32** quan.

Đèn thắp dầu hỏa và đèn thắp đặt đủ các kiểu.

CÁO-BẠCH

Quí-khách có xe ô-tô muốn chữa, nên đến xem xưởng **GARAGE BOBILLOT**, *số 7 phố Bobillot, Hanoi: Tính giá hạ hơn cả các nơi. Làm việc nhanh-nhẹn và cẩn-thận.*

Quí-khách nên đến xem xe kéo hạng lịch-sự: không xe nào tốt đẹp bằng.

Cho thuê xe ô-tô

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

論補

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán **2$40** một lít

Mỗi ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每朝午各服每各啞沒螺蘇欺利

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2060

VỚI 20 QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ KIẾM ĐƯỢC

500.000 quan

Mỗi tháng được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút SỐ

Lúc mua phải nộp ngay 20 quan và trong 11 tháng mỗi tháng đóng 24 quan theo như các điều khoản nói trong lối (Như vậy mỗi ngày phải đóng mấy xu, có thể lấy tiền của chúng ra được).

Nếu tiền lẫn đầu được may rủi có số, thì mình mình có quyền nhận 500 000 quan, nhưng cũng có khi chỉ được 10 quan, 100 quan, 1.000 quan, 10.000 quan, 100.000 quan, 500.000 quan, không có cũng được hoàn lại 20 quan.

Thực là một cách dễ (ít) chắc nhất và tại nhà.

Mỗi năm số tiền các lô có hơn ba triệu quan

CÁC LÔ NHƯ SAU NÀY:

126 lô	500.000 quan	250 lô	5.000 quan
127 lô	250.000 —	1.250 lô	2.000 —
253 lô	100.000 —	12.650 lô	1.000 —
253 lô	10.000 —	1.787.692 lô	500 —

Có vé được dự các cuộc rút số mãi cho đến khi vé có số của mình trúng thì thôi. Mỗi lần rút số sẽ nhân được với cái số của số trúng số, như thế mình sẽ rút được nhiều tiền được tính bất. Các số giao cho người mua đúng với các vé thực có, tuyệt, mua có lắm nhưng cũng được, đừng sợ bán lại, từng ngày 17 tháng 100 vẫn bán lại y như mới phần chắc-chắn cho người mua vé.

RÚT SỐ MỖI NĂM BỐN LẦN

Ngày 15 FEVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn rõ các thể lệ, xin hỏi 20 quan cần nhà

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL Rue Paperi. MARSEILLE (France)

Imprimerie du Trung-bắc-tân-văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN